

Bản án số: 05/2018/HSST.

Ngày: 26/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Cảnh – Cán bộ hưu trí thị trấn Kbang;
2. Ông Phan Đình Toàn – Hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Bình Khiêm huyện Kbang;

- Thư ký Pên toà: Bà Phạm Thị Tố Uyên – Thư ký TAND huyện Kbang.

- Đại diện VKSND huyện K tham gia Pên toà: Ông Nông Trường Sinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/01/2018, tại Hội trường xét xử TAND huyện Kbang, TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2017/HS-ST ngày 28/11/2017 đối với các bị cáo:

Đinh V - tên gọi khác: Không, sinh năm 1994 tại K, Gia Lai; nơi ĐKKHKT: Làng B, xã Kô, huyện K, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Ba Na; tiền án, tiền sự: Không. Con ông Đinh Văn V và bà Đinh Thị T.

Bị cáo bị bắt từ ngày 01/9/2017 cho đến nay, có mặt tại Phiên tòa.

Nguyễn Xuân P - tên gọi khác: **K**, sinh ngày 24/4/1999 tại H, Bình Định; nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; tiền án, tiền sự: Không. Con ông Nguyễn Duy P và Nguyễn Thị S.

Bị cáo bị bắt từ ngày 31/10/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo Đinh V:** Bà Cao Thị Mi S - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai (có mặt).

***Người bị hại:** Anh Đinh Ngọc Ph, sinh năm 1998 (vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn Đ, xã Sơ, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Đinh Văn L, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Chỗ ở hiện nay: Làng B, xã Kô, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1966 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định (có mặt);

3. Ông Đinh Văn Vei, sinh năm 1953 (vắng mặt);

Địa chỉ: Làng B, xã Kô, huyện K, tỉnh Gia Lai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/4/2017, tại nhà Đinh V (Làng B, xã Kô) có Đinh V và Đinh Ê (cùng làng với V) ngồi chơi uống rượu, sau đó có Nguyễn Xuân P đến chơi, cùng uống rượu với V và Ê. Một lúc thì Đinh Ê đi về trước, còn lại Đinh V và Nguyễn Xuân P tiếp tục uống. Đến khoảng 19 giờ 45 phút, P nhận được nhiều cuộc điện thoại thách thức đánh nhau của Đinh Văn L (trú tại Sơ, S, Quảng Ngãi - là người đi chặt mía thuê tại làng B, xã Kô).

Khoảng 20 giờ, Đinh Thị Hr và Đinh Thị H (là hai em gái sinh đôi của V) đi đến quán của chị Đặng Thị M thì gặp Đinh Văn L tại quán. Do có mâu thuẫn giữa L và Hr nên đã xảy ra cãi nhau. L dọa đánh và dỡ nhà của Hr nhưng được mọi người can ngăn nên Hr và H đi về nhà.

Khi về đến nhà, Hroi kể lại cho V và P biết việc Hroi cãi nhau với L và bị L dọa đánh và dỡ nhà. Sau đó Hr và H đi qua nhà hàng xóm chơi. Nghe vậy, V bức tức rủ P cùng đi tìm L để đánh. P đồng ý, P nói V lấy dao rựa của nhà V để đi đánh L. V lấy 02 con dao rựa (loại rựa chặt mía) của gia đình V mang theo. P điều khiển xe máy chở V đi tìm L, đi đến quán chị M thì không thấy L nên P rủ V đi ra cầu suối Lêu tìm L. Trên đường đi gặp Đinh Va (là anh ruột của V) đi chơi về. Va hỏi V đi đâu thì V nói: L đòi đánh em gái Hr và đòi dỡ nhà mình, nên V đi tìm L nói chuyện. Nói xong, V và P đi trước. Va thấy thái độ của V rất hung hăng, sợ xảy ra đánh nhau nên điều khiển xe máy một mình đi theo sau. Đến cầu suối Lêu thì không thấy L nên P chở V đi về. Trên đường về nhà thì thấy L cùng Đinh Ngọc Ph, Đinh Hồng S, Đinh Hồng Q (đều trú tại Sơ, S, Quảng Ngãi) đang ngồi ăn nhậu tại quán của chị Minh. Thấy vậy, Va nói với V và P là để cho Va vào trong quán nói chuyện với L, rồi Va một mình đi vào trong quán.

Lúc đứng chờ bên ngoài quán, V đưa cho P 01 con dao rựa do V mang từ nhà đi để đánh L. Trong lúc Va đang nói chuyện với L về việc L đòi đánh em gái là Hr và dỡ nhà mình thì giữa Va và L nói to tiếng qua lại với nhau và làm rơi vỡ chai bia. Ngay lúc này, nghe tiếng ồn ào trong quán thì V và P nghĩ bọn L đánh Đinh Va nên cầm dao rựa xông vào quán để đánh L. Thấy V và P vào quán, L cùng Quân, Sơn bỏ chạy, còn lại Đinh Ngọc Ph đang ngồi bấm điện thoại chưa kịp đứng dậy, V liền xông đến, đứng đối diện vùng tay phải đang cầm dao rựa chém xiên từ trên xuống theo hướng từ phải qua trái trúng vào cẳng tay trái của Đinh Ngọc Ph làm Ph

bị thương, chảy máu và Ph bỏ chạy. Thấy vậy P liền cầm rựa đuổi theo để tiếp tục đánh Ph, nhưng khi đuổi được khoảng 40m thì P thấy anh Đinh Phong là công an viên làng B đi từ nhà đến quán chị M, nên P đã vứt dao rựa ở lề đường rồi đi về lán trại tại làng B, xã Kô. Sau đó Ph được người dân đưa đi cấp cứu và điều trị tại trung tâm y tế huyện K, đến ngày 15/4/2017 Ph xin ra viện về quê tại S, Quảng Ngãi tự điều trị.

Nhận được tin báo, ngày 19/4/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang đã tổ chức khám nghiệm hiện trường và điều tra xác minh. Tại cơ quan Công an, Đinh V đã giao nộp cho cơ quan điều tra công cụ phạm tội là 01 con rựa dài 58 cm, cán bằng gỗ tròn đường kính 2,5cm, dài 30 cm, lưỡi bằng kim loại, sắc, đầu có mũi quắm, lưỡi dài 28 cm, rộng 3,5cm, là con rựa Đinh V đã sử dụng để chém, gây thương tích cho Đinh Ngọc Ph. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ một số mảnh thủy tinh vỡ tại hiện trường nơi xảy ra vụ đánh nhau. Đối với con dao Nguyễn Xuân P cầm để tham gia đánh người, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Ngày 27/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang ra Quyết định số: 72/QĐ trưng cầu giám định pháp y về thương tích đối với Đinh Ngọc Ph.

Tại Bản kết luận giám định số: 168/TgT-TTPY ngày 29/6/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Gia Lai xác định:

Dấu hiệu chính qua giám định: Một sẹo vết thương phần mềm mặt ngoài sau 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước 7cm x 0,3 cm, sẹo liền: 2% (M I.1-T63); Gãy 1/3 trên thân xương trụ trái xương can liền tốt: 7% (M 10.1-T48); Đứt nhóm cơ duỗi chung các ngón II, III, IV và cơ duỗi ngón V tay trái đã khâu nối, ảnh hưởng nhiều đến động tác duỗi cổ bàn tay: 7% (M 5.2-T49). Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: **15%** áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư 20/2014/TT-BYT.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Đinh V, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 31/CTr-VKS ngày 27/11/2017, VKSND huyện K đã truy tố Đinh V và Nguyễn Xuân P về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS.

Tại Pên tòa bị cáo Đinh V và Nguyễn Xuân P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Kbang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX áp dụng Điều luật của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo và tuyên bố bị cáo Đinh V và Nguyễn Xuân P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Đồng thời đề nghị HĐXX :

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 38; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (áp dụng điều luật theo Bộ luật hình sự 2015 có lợi hơn cho bị cáo) và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội đối với các bị cáo; áp dụng thêm thêm Điều 54, 91 và 101 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Xuân P đề nghị xử phạt Đình V từ 30 đến 36 tháng tù và xử phạt Nguyễn Xuân P từ 20 đến 22 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đình Ngọc Ph yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Xuân P đã tác động gia đình bồi thường số tiền 7.500.000 đồng. Bị cáo Đình V đã tác động gia đình nộp số tiền bồi thường 7.500.000 đồng cho cơ quan điều tra. Do đó, số tiền này phải được giao lại cho anh Đình Ngọc Ph.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe máy Nguyễn Xuân P sử dụng để chở Đình V đi đánh người, Cơ quan điều tra đã xác định xe này không phải là tài sản của Nguyễn Xuân P nên Cơ quan điều tra không thu giữ và xử lý. Vì vậy không đề nghị xem xét.

- Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cái dao rựa và một số mảnh vỡ thủy tinh của chai bia; tuyên trả cho bị hại anh Đình Ngọc Ph số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

Về án phí: Bị cáo Đình V là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí HSST nên đề nghị HĐXX miễn án phí HSST đối với bị cáo Đình V. Buộc bị cáo Nguyễn Xuân P phải chịu án phí HSST theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo bà Cao Thị Mi S nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K về tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Đình V và nêu lên những tình tiết để HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt:

Trong quá trình điều tra và tại Pên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra đó là đã tác động gia đình nộp tiền bồi thường thiệt hại cho người bị hại tại cơ quan điều tra. Bị cáo phạm tội do bị tác động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người khác gây ra vì tại nhà V bị cáo đã nghe em gái Hroi kể lại là L (người trong nhóm bị hại) đòi dỡ nhà và dọa đánh và khi đến gặp nhóm L thấy anh trai Va bị đánh dẫn đến bị cáo bức xúc, bị kích động về tinh thần. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên trình độ nhận thức còn hạn chế. Bị cáo có nhân thân tốt, đây là lần đầu bị cáo phạm tội. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng

các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, đ, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án từ 20 đến 22 tháng tù.

Về án phí: Bị cáo Đinh V là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí HSST đối với bị cáo.

Các bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm quay về với gia đình, xã hội và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại Phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kbang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Đinh V, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại Phiên tòa hôm nay, lời khai của các bị cáo Đinh V và Nguyễn Xuân P phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Ngày 19/4/2017, tại làng B, xã Kô, huyện K, Đinh V đã rủ Nguyễn Xuân P dùng dao đánh anh Đinh Ngọc Ph. Trong đó Đinh V đã trực tiếp cầm 01 dao rựa ở tay phải chém trúng vào cẳng tay trái của Đinh Ngọc Ph làm Ph bị thương và chảy máu. Khi Ph bỏ chạy thì Nguyễn Xuân P cầm 01 dao rựa đuổi theo để tiếp tục đánh Ph nhưng không kịp. Khi đuổi được khoảng 40m thì có công an viên làng B đi ra, thấy sợ nên P vứt dao rựa ở lề đường và quay về nhà. Kết quả giám định Đinh Ngọc Ph có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: **15%**.

Về vai trò, tình tiết định khung đối với từng bị cáo như sau:

Trong vụ án này có đồng phạm cùng tham gia, với vai trò, tính chất, mức độ được xác định như sau:

- **Đinh V**, là người khởi xướng và trực tiếp gây thương tích cho Đinh Ngọc Ph, tuy không có mâu thuẫn gì với người bị hại nhưng bị cáo đã dùng tay phải chém xiên từ trên xuống theo hướng từ phải qua trái trúng vào cẳng tay trái của anh Ph làm cho anh Ph bị thương, chảy máu và phải bỏ chạy gây nên tổn thương cơ thể

đối với anh Ph. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm chính và chịu mức hình phạt nghiêm khắc và cao hơn bị cáo Nguyễn Xuân P.

- **Nguyễn Xuân P**, là người không có mâu thuẫn gì với người bị hại nhưng khi thấy Đình V rủ đi đánh nhau, bị cáo đã không can ngăn mà còn nói V lấy dao rựa của nhà V mang theo và đã chờ bị cáo V đi đánh nhau. Khi thấy anh Ph bị V chém bị thương và bỏ chạy, P đã cầm rựa đuổi theo để tiếp tục đánh Ph, nhưng do thấy Công an xã trên đường nên P mới vứt dao và về nhà. Bị cáo cũng phải chịu chung trách nhiệm hình sự đồng phạm với vai trò là người giúp sức. Do vậy, cũng phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng định khung áp dụng đối với bị cáo:

Mặc dù tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể mà các bị cáo gây ra đối với anh Ph là 15 % (thuộc trường hợp từ 11 % đến 30%) nhưng các bị cáo đã sử dụng dao rựa để chém anh Ph là hung khí nguy hiểm và tuy không có mâu thuẫn gì với bị hại từ trước nhưng các bị cáo đã chém anh Ph gây thương tích là thuộc trường hợp có tính chất côn đồ là tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của BLHS năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt thấp hơn so với Bộ luật hình sự 1999 nên HĐXX áp dụng Điều luật của Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi cho bị cáo. Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo như sau:

- Đối với bị cáo Đình V:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền bồi thường thiệt hại cho người bị hại tại cơ quan điều tra (*số tiền là 7.500.000 đồng*). Bị cáo phạm tội cũng do bị tác động về tinh thần bởi nhóm của anh Ph xô xát với anh trai của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà HĐXX áp dụng đối với bị cáo.

- Đối với bị cáo Nguyễn Xuân P: Khi phạm tội bị cáo được 17 tuổi 11 tháng 25 ngày nên cần áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội tại Điều 91 và 101 BLHS đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại (*số tiền là 7.500.000 đồng*). Bị cáo phạm tội cũng do bị tác động về tinh thần bởi nhóm của

anh Ph có mâu thuẫn với bị cáo từ trước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà HĐXX áp dụng đối với bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vai trò của bị cáo trong vụ án chỉ là người giúp sức, chưa trực tiếp gây thương tích cho người bị hại. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo để bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Qua ý kiến luận tội của đại diện VKS đã đề nghị hướng xử lý vụ án. Sau khi xem xét nhân thân của từng bị cáo; đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với các bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo Đinh V là người đã thành niên, bị cáo Nguyễn Xuân P khi phạm tội là 17 tuổi 11 tháng 25 ngày. Các bị cáo có đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Các bị cáo nhận thức việc dùng dao rựa chém người khác sẽ gây tổn hại sức khỏe cho họ, song với ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác mà các bị cáo đã đánh gây thương tích cho Đinh Ngọc P như đã nói ở trên.

Hành vi của các bị cáo là hành vi gây nguy hiểm lớn cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an trên địa bàn. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra ngoài cộng đồng xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

Liên quan trong vụ án có Đinh Văn L là người đã gây ra những mâu thuẫn với chị Hroi và thách thức đánh nhau với P và V, nhưng khi V và P xông vào đánh L thì L đã bỏ chạy. Cơ quan điều tra không xử lý đối với L là đúng pháp luật. Tại Pên tòa, HĐXX xem xét L với vai trò là **người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án**.

Liên quan trong vụ án còn có anh Đinh Va là người có đến tại quán của chị M nói qua lại với Đinh Văn L trong lúc cả nhóm L ngồi ăn nhậu, nhưng Va không có ý định đánh người mà chỉ nói chuyện để giải hòa. Cơ quan điều tra không xử lý đối với Va là đúng pháp luật. Tại phiên tòa, HĐXX xem xét Va với vai trò là người làm chứng trong vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đinh Ngọc Ph vắng mặt tại Pên tòa nhưng trong hồ sơ thể hiện người bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Xuân P đã tác động gia đình bồi thường cho anh Ph số tiền 7.500.000 đồng. Bị cáo Đinh V đã tác động gia đình nộp số tiền bồi thường 7.500.000 đồng cho cơ quan điều tra, hiện số tiền này đang tạm giữ tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện K. Do đó, số tiền này phải được giao lại cho anh Đinh Ngọc Ph.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc xe máy Nguyễn Xuân P sử dụng để chở Đinh V đi gây án, Cơ quan điều tra đã xác định xe này không phải là tài sản của Nguyễn Xuân P nên Cơ quan điều tra không thu giữ và xử lý là đúng quy định. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

- Đối với 01 (một) cái dao rựa dài 58cm, cán bằng gỗ tròn đường kính 2,5cm, dài 30cm, lưỡi bằng kim loại sắc là công cụ các bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một số mảnh vỡ thủy tinh của chai bia thu giữ tại hiện trường không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng) do gia đình bị cáo Đinh V nộp để bồi thường cần giao lại cho người bị hại anh Đinh Ngọc Ph.

Về án phí: Bị cáo Đinh V là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên HĐXX chấp nhận miễn án phí HSST đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Xuân P phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Đinh V và Nguyễn Xuân P**, phạm tội: **“Cố ý gây thương tích”**.

+ Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; khoản 3 Điều 7; Điều 17; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Đinh V và Nguyễn Xuân P.

Áp dụng thêm Điều 54, 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Xuân P:

Xử phạt bị cáo **Đinh V 30 (Ba mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 01/9/2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân P 18 (Mười tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 31/10/2017).

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) cái dao rựa dài 58cm, cán bằng gỗ tròn đường kính 2,5cm, dài 30cm, lưỡi bằng kim loại sắc, đầu có mũi quắm và một số mảnh vỡ thủy tinh của chai bia.

Tuyên giao cho người bị hại anh Đinh Ngọc Ph số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

(Đặc điểm cụ thể vật chứng nói trên trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/12/2017 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn án phí HSST đối với bị cáo Đinh V.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân P phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Đinh V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại Pên tòa có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại Pên tòa được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Công an huyện.
- Bị cáo.
- Người bào chữa bị cáo V.
- Người bị hại.
- Người có QLNVLQ.
- Chi cục THADS huyện.
- (Khi án có HLPL).
- Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa Pên tòa

Nguyễn Thị Hồng Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

TP. CHỦ TỌA PÊN TÒA

